TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NAM SÁCH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2022/HSST
Ngày: 28/3/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM SÁCH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Bách.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Quy và bà Nguyễn Thị Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Đức- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Ông Trần Đình Nghị và bà Nguyễn Thị La - Kiểm sát viên.

Ngày 28/3/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 17/2022/HSST, ngày 04/3/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2022/QĐXXST-HS, ngày 16/3/2022, đối với các bị cáo:

1) Nguyễn Văn H, sinh năm 1978;

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn A, xã Q, huyện N, tỉnh Hải Dương.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Văn T, con bà Vũ Thị V;

Vợ là Trần Thị N; Có 02 con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2012;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 20/12/2021 đến ngày 23/12/2021. Hiện bị cấm đi khỏi nơi cư trú.

Có mặt tại phiên tòa.

2) Phạm Công T, sinh năm 1983;

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn A, xã Q, huyện N, tỉnh Hải Dương.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Giới tính: Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Phạm Hồng N, con bà Nguyễn Thị T;

Vợ là Đỗ Thị L; Có 02 con, lớn sinh năm 2009 và nhỏ sinh năm 2011;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 20/12/2021 đến ngày 23/12/2021. Hiện bị cấm đi khỏi nơi cư trú.

Có mặt tại phiên tòa.

3) Dương Bá K, sinh năm 1985;

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn L, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Giới tính: Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Dương Bá S, con bà Phạm Thị N;

Vợ là Nguyễn Thị H; Có 03 con, lớn sinh năm 2010 và nhỏ sinh năm 2020;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 20/12/2021 đến ngày 23/12/2021. Hiện bị cấm đi khỏi nơi cư trú.

Có mặt tại phiên tòa.

4) Phạm Công H1, sinh năm 1992;

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn A, xã Q, huyện N, tỉnh Hải Dương.

Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 9/12; Giới tính: Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Phạm Công L, con bà Lê Thị T;

Vợ là Phạm Thị T; Có 01 con, sinh năm 2013;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 20/12/2021 đến ngày 23/12/2021. Hiện bị cấm đi khỏi nơi cư trú.

Có mặt tại phiên tòa.

5) Vũ Đình T1, sinh năm 1989;

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn A, xã Q, huyện N, tỉnh Hải Dương.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Vũ Đình L (đã chết), con bà Trần Thị T;

Vợ là Nguyễn Thị Ngọc O; Có 01 con, sinh năm 2012;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 20/12/2021 đến ngày 23/12/2021. Hiện bị cấm đi khỏi nơi cư trú.

Có mặt tại phiên tòa.

* *Người làm chứng*:

Anh Nguyễn Văn B- sinh năm 1983.

Địa chỉ: Khu đô thị T, xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 40 phút, ngày 20/12/2021, Phạm Công T, Nguyễn Văn H, Dương Bá K cùng ngồi uống nước tại lán nhà ông Phạm Hồng N ở thôn A, xã Q, huyện N, tỉnh Hải Dương; T, H, K cùng rủ nhau đánh bạc trái phép, sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh Sâm. T, H, K đánh được 1-2 ván bài thì có Vũ Đình T1 đến và cùng tham gia đánh bạc. Đến khoảng 16 giờ 55 phút thì có Phạm Công H1 đến ngồi xem những người này đánh bạc, một lúc sau thì H1 vào thay vị trí của T1 còn T1 ngồi ngoài xem. Đến khoảng 17 giờ 10 phút cùng ngày thì bị Lực lượng Công an huyện Nam Sách phát hiện bắt quả tang người cùng tang vật là bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài và số tiền là 5.712.000đ, cùng ngày Vũ Đình T1 đầu thú và giao nộp số tiền số tiền đánh bạc là 806.000đ.

Về hình thức đánh bạc: Các đối tượng đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh Sâm, quy định mức sát phạt thấp nhất 5.000đ, cao nhất 400.000đ. Dùng bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài (quy định quân bài 3 bé nhất, tiếp đó đến 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, J, Q, K, A, quân bài lớn nhất là 2), chia cho mỗi người chơi 10 quân bài và đánh theo ngược chiều kim đồng hồ, ván bài kết thúc khi có một người đánh hết bài trên tay, những người chơi còn lại sẽ phải trả tiền cho người thắng bài tương đương với số quân bài còn trên tay, mỗi quân bài 5.000đ; nếu trong ván bài mà có người không đánh hoặc không đỡ được quân nào (còn nguyên 10 quân bài) thì gọi là Cháy và phải trả cho người thắng 70.000đ; nếu người nào báo Sâm tức xin đánh

trước mà những người còn lại không chặn được thì người thắng sẽ được 100.000đ/người, nếu bị chặn được thì bị chịu mất 400.000đ; những người thắng ở ván bài trước sẽ được chia bài và đánh trước ở ván bài tiếp theo.

Quá trình điều tra xác định tổng số tiền 6.518.000đ, trong đó 5.712.000đ khi bắt giữ và 806.000đ Vũ Đình T1 tự nguyện giao nộp. Kết quả điều tra chứng minh tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là 5.091.000đ, gồm: Nguyễn Văn H sử dụng 1.110.000đ, Phạm Công T sử dụng 945.000đ, Dương Bá K sử dụng 860.000đ, Phạm Công H1 sử dụng 1.370.000đ, Vũ Đình T1 sử dụng 806.000đ, còn lại số tiền 1.427.000đ là của Nguyễn Văn H để ở trong cánh tủ lạnh lán nhà ông N trước khi tham gia đánh bạc.

Bản Cáo trạng số 18/CT-VKS-NS ngày 03/3/2022, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương truy tố các bị cáo Nguyễn Văn H, Phạm Công T, Dương Bá K, Phạm Công H1, Vũ Đình T1 về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo đều thành khẩn khai nhận như nội dung bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử mức án thấp nhất, được cải tạo ngoài xã hội.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách thực hành quyền công tố, trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn H, Phạm Công T, Dương Bá K, Phạm Công H1, Vũ Đình T1 phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ Luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ **07-09** tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 14-18 kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ Luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Công T từ **07-09** tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 14-18 kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Nguyễn Văn H, Phạm Công T cho Uỷ ban nhân dân xã Q, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 36 của Bộ Luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Dương Bá K từ **09-12** tháng cải tạo không giam giữ, được trừ đi 03 ngày tạm giữ bằng 09 ngày cải tạo, còn phải chấp hành từ

08 tháng 21 ngày đến 11 tháng 21 ngày kể từ ngày UBND xã H nhận được quyết định thi hành án.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 36 của Bộ Luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Công H1 từ **09-12** tháng cải tạo không giam giữ, được trừ đi 03 ngày tạm giữ bằng 09 ngày cải tạo, còn phải chấp hành từ 08 tháng 21 ngày đến 11 tháng 21 ngày kể từ ngày UBND xã Q nhận được quyết định thi hành án.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 36 của Bộ Luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Đình T1 từ **09-12** tháng cải tạo không giam giữ, được trừ đi 03 ngày tạm giữ bằng 09 ngày cải tạo, còn phải chấp hành từ 08 tháng 21 ngày đến 11 tháng 21 ngày kể từ ngày UBND xã Q nhận được quyết định thi hành án..

Khấu trừ từ 5% đến 10% thu nhập hàng tháng của các bị cáo Dương Bá K, Phạm Công H1, Vũ Đình T1.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu, nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 5.091.000đ (*Năm triệu không trăm chín mươi mốt nghìn đồng*), Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H số tiền 1.427.000đ (*Một triệu bốn trăm hai mươi bảy nghìn đồng*) (Hiện số tiền đang gửi tại Kho bạc Nhà nước huyện Nam Sách theo biên bản giao nhận ngày 24/12/2021 giữa Công an huyện Nam Sách và Kho bạc Nhà nước huyện Nam Sách). Tịch thu tiêu hủy 01 bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài (Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Nam Sách và Chi cục Thi hành án huyện Nam Sách ngày 14/3/2022). Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Sách, Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục

quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng, phù hợp với các tang vật chứng thu giữ, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Vào 17 giờ 10 phút ngày 20/12/2021, tại lán của gia đình ông Phạm Hồng N ở thôn A, xã Q, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương, các bị cáo Nguyễn Văn H, Phạm Công T, Dương Bá K, Phạm Công H1, Vũ Đình T1 đánh bạc sát phạt nhau dưới hình thức đánh Sâm với số tiền là 5.091.000đ thì bị Công an huyện Nam Sách phát hiện bắt quả tang.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng vì tư lợi muốn có tiền bằng hình thức sát phạt nhau nên vẫn cố ý thực hiện hành vi đánh bạc với số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 5.091.000đ. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc, cấu kết chặt chẽ. Tuy nhiên, vụ án có nhiều bị cáo phạm tội nên cần đánh giá vai trò, vị trí, tính chất mức độ hành vi và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo để có mức hình phạt phù hợp.

4.1. Bị cáo Nguyễn Văn H là người thực hành tích cực với vai trò là người tham gia đánh bạc từ đầu, có số tiền sử dụng đánh bạc là (1.110.000đ) giữ vai trò chính. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bố đẻ bị cáo được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Chiến công hạng Ba nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

4.2. Bị cáo Phạm Công T là người thực hành tích cực với vai trò là người tham gia đánh bạc từ đầu, có số tiền sử dụng đánh là (945.000đ) giữ vai trò tiếp theo. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải

nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

4.3. Bị cáo Dương Bá K là người thực hành tích cực với vai trò là người tham gia đánh bạc từ đầu, có số tiền sử dụng đánh là (860.000đ) giữ vai trò tiếp theo. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

4.4. Bị cáo Phạm Công H1 là người thực hành tuy tham gia đánh bạc sau, nhưng có số tiền sử dụng đánh bạc lớn nhất là (1.370.000đ) giữ vai trò tiếp theo. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

4.5. Bị cáo Vũ Đình T1 là người thực hành, tham gia đánh bạc sau, có số tiền sử dụng đánh bạc thấp nhất là (806.000đ) giữ vai trò thấp nhất. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo đã đầu thú khai báo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Nguyễn Văn H, Phạm Công T, Dương Bá K, Phạm Công H1, Vũ Đình T1 đều phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền sử dụng đánh bạc chỉ ở mức khởi điểm; có nhiều tình tiết giảm nhẹ; có nhân thân tốt; có nơi cư trú cụ thể rõ ràng, có khả năng tự cải tạo. Do vậy, không cần phải bắt các bị cáo cách ly xã hội mà cho các bị cáo Nguyễn Văn H, Phạm Công T hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách của án treo; cho các bị cáo Dương Bá K, Phạm Công H1, Vũ Đình T1 cải tạo không giam giữ cũng đủ tác dụng trừng phạt và giáo dục phòng ngừa chung và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật theo quy định tại Điều 65, Điều 36 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự có quy định về hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét các bị cáo lần đầu phạm tội; không có nghề nghiệp và thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với số tiền 5.091.000đ là tiền sử dụng vào việc đánh bạc nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước; đối với bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài là công cụ phạm tội nên tịch thu cho tiêu hủy; đối với số tiền 1.427.000đ của Nguyễn Văn H để ở trong cánh tủ lạnh lán nhà ông Ngọc trước khi tham gia đánh bạc không liên quan đến tội phạm nên cần trả lại cho Nguyễn Văn H theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn H, Phạm Công T, Dương Bá K, Phạm Công H1, Vũ Đình T1 phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, 2 và 5 Điều 65 của Bộ Luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H **07** (*Bảy*) tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách từ **14** (*Mười bốn*) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 28/3/2022.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, 2 và 5 Điều 65 của Bộ Luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Công T **07** (*Bảy*) tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách **14** (*Mười bốn*) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 28/3/2022.

Giao các bị cáo Nguyễn Văn H, Phạm Công T cho Uỷ ban nhân dân xã Q, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 36 của Bộ Luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Dương Bá K **10** tháng cải tạo không giam

giữ, được trừ đi 03 ngày tạm giữ bằng 09 ngày cải tạo, còn phải chấp hành 09 tháng 21 ngày kể từ ngày UBND xã H nhận được quyết định thi hành án. Giao bị cáo K cho UBND xã H giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 36 của Bộ Luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Công H1 **10** tháng cải tạo không giam giữ, được trừ đi 03 ngày tạm giữ bằng 09 ngày cải tạo, còn phải chấp hành 09 tháng 21 ngày kể từ ngày UBND xã Q nhận được quyết định thi hành án. Giao bị cáo H1 cho UBND xã Q giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 36 của Bộ Luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Đình T1 **09** tháng cải tạo không giam giữ, được trừ đi 03 ngày tạm giữ bằng 09 ngày cải tạo, còn phải chấp hành 08 tháng 21 ngày kể từ ngày UBND xã Q nhận được quyết định thi hành án. Giao bị cáo T1 cho UBND xã Q giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Khấu trừ 5% thu nhập hàng tháng của các bị cáo Dương Bá K, Phạm Công H1, Vũ Đình T1 để nộp vào Ngân sách Nhà nước trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 5.091.000đ (*Năm triệu không trăm chín mươi mốt nghìn đồng*); Trả lại bị cáo Nguyễn Văn H số tiền 1.427.000đ (*Một triệu bốn trăm hai mươi bảy nghìn đồng*) (Hiện số tiền đang gửi tại Kho bạc Nhà nước huyện Nam Sách theo biên bản giao nhận ngày 24/12/2021 giữa Công an huyện Nam Sách và Kho bạc Nhà nước huyện Nam Sách).

Tịch thu tiêu hủy bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài (Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Nam Sách và Chi cục Thi hành án huyện Nam Sách ngày 14/3/2022).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc Nguyễn Văn H, Phạm Công T, Dương Bá K, Phạm Công H1, Vũ Đình T1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4.Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận: **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- Các bị cáo;
- VKSND huyện Nam Sách;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Sách;
- Hồ sơ nghiệp vụ Công an huyện Nam Sách;
- Sở Tư pháp tỉnh HD;
- Chi cục THADS huyện Nam Sách;
- UBND xã Hợp Tiến- huyện Nam Sách;
- UBND xã Quốc Tuấn- huyện Nam Sách;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu trữ.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Trọng Bách